TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 84/2025/HS-ST
Ngày: 15-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông NT.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông NBDP.
Ông NKH.

- Thư ký phiên tòa: Bà LTT - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà LTTT - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự 75/2025/HS-ST ngày 07 tháng 8 năm 2025; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2025/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **KVB;** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 14 tháng 10 năm 1966; tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: Lý Chiêu Hoàng, Phường 10, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; Hiện nay là: Lý Chiêu Hoàng, phường Bình Phú, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện tại: Phạm Thế Hiển, Phường 4, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Hiện nay là: Phạm Thế Hiển, phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Không rõ; Mẹ: KTL (chết); Anh, chị, em ruột: Có 01 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Vợ: NTNL, sinh năm: 1972 (không đăng ký kết hôn); Con: Không.

Tiền án:

Ngày 26 tháng 5 năm 2002 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 06 tháng tù theo Bản án số 134/HSST ngày 11 tháng 9 năm 2002. Ngày 25 tháng 8 năm 2006, bị can chấp hành xong án phạt tù, chưa thi hành hình phạt bổ sung nên chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 07 tháng 3 năm 2008 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 năm 06 tháng tù theo Bản án số 226/2008/HSST ngày 15 tháng 7 năm 2008. Ngày 07 tháng 7 năm 2013, bị can đã chấp hành xong án phạt tù, đã xóa án tích.

Ngày 18 tháng 6 năm 2019 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù theo Bản án số 183/2008/HSST ngày 26 tháng 11 năm 2019. Ngày 18 tháng 12 năm 2020, bị can chấp hành xong án phạt tù, đã xóa án tích.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 18 tháng 02 năm 2025 đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà NTNL, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Phạm Thế Hiển, phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 52 phút ngày 14 tháng 4 năm 2024, tổ công tác Công an Quận 1 đi tuần tra đến trước Trần Hưng Đạo, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Trần Hưng Đạo, phường Cầu Ông Lãnh, Thành phố Hồ Chí Minh) phát hiện bị cáo KVB đang điều khiển xe mô tô hiệu Honda, biển kiểm soát XXT1-552.XX lưu thông trên đường có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên tổ tuần tra yêu cầu bị cáo B dừng xe và đưa về trụ sở Công an Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1 để kiểm tra hành chính. Tại trụ sở Công an phường, trước sự chứng kiến của ông NHT (Bảo vệ dân phố), tổ công tác kiểm tra phát hiện trong túi áo phía trước, bên trái của bị cáo Bằng đang mặc có 01 gói nylon chứa bột màu trắng (Bằng khai là ma túy) nên tổ công tác đưa bị cáo Bằng cùng vật chứng chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 lập hồ sơ để xử lý.

Theo Kết luận giám định số 4721/KL-KTHS ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 gói niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên KVB, và hình dấu Công an phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1. Bên trong có 01 gói nylon chứa bột màu trắng, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0958 gam, loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo KVB khai nhận như sau: Vào ngày 14 tháng 4 năm 2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo B điều khiển xe mô tô hiệu Honda, biển kiểm soát XXT1-552.XX đến khu vực hẻm Bùi Viện, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh mua 100.000 đồng tiền ma túy Heroine của đối tượng TVH để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, bị cáo B cất giấu ma túy trong túi áo phía trước, bên trái của B đang mặc rồi điều khiển xe

mô tô lưu thông đến trước Trần Hưng Đạo, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị phát hiện, bắt giữ như trên.

Lời khai nhận tội của bị cáo KVB phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, kết luận giám định ma túy, vật chứng thu giữ, kết quả đối chất, nhận dạng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra thu thập được.

Qua xác minh, phát hiện bị cáo KVB có 01 tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới. Do đó hành vi của Bằng đủ cơ sở xử lý hình sự về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đối với đối tượng TVH bán ma túy cho Bằng đã bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử theo Bản án số 236/2024/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2024.

Vật chứng: 01 gói niêm phong bên ngoài có ghi vụ số 4721(1426)/24 Q1, các chữ ký ghi tên Thiếu tá PTQ, LAK. Bên trong có 01 gói nylon chứa bột là ma túy ở thể rắn, loại Heroine, khối lượng còn lại sau giám định.

Tạm giữ của bị cáo KVB: 01 xe mô tô hiệu Honda, biển kiểm soát XXT1-552.XX, số khung: RLHHC09016Y47XXXX, số máy: HC09E647XXXX là phương tiện bị cáo B sử dụng để đi mua ma túy. Kết quả giám định số khung, số máy không thay đổi. Qua xác minh, chủ sở hữu tên NTNL, bà Ln khai do sống chung với nhau như vợ chồng với bị cáo B, nên bà L cho bị cáo B mượn xe mô tô để đi lại, không biết bị cáo B sử dụng làm phương tiện phạm tội và yêu cầu được nhận lại xe mô tô trên. Lời khai của bà L phù hợp với lời khai của bị cáo B tại Cơ quan điều tra.

Tất cả các vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại kho vật chứng thuộc Trại tạm giam Chí Hòa – Phân trại tạm giam khu vực Quận 1 theo Phiếu nhập kho vật chứng số 31/2025/PNK-PTTGKVQ1 ngày 18 tháng 7 năm 2025.

Tại Bản Cáo trạng số 54/CT-VKSKV1 ngày 04 tháng 8 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 đã truy tố bị cáo KVB về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 giữ quyền công tố giữ nguyên đề nghị truy tố tại cáo trạng trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025 xử phạt bị cáo Ký Văn Bằng từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Đề nghị giao trả: 01 xe mô tô hiệu Honda, biển kiểm soát XXT1-552.XX, số khung: RLHHC09016Y47XXXX, số máy: HC09E647XXXX là phương tiện bị cáo

B sử dụng để đi mua ma túy. Kết quả giám định số khung, số máy không thay đổi. Qua xác minh, chủ sở hữu tên NNTNL. Bà L khai do sống chung với nhau như vợ chồng với bị cáo B, nên bà L cho bị cáo B mượn xe mô tô để đi lại, không biết bị cáo B sử dụng làm phương tiện phạm tội và yêu cầu được nhận lại xe mô tô trên. Lời khai của bà L phù hợp với lời khai của bị cáo B nên giao trả cho bà L.

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên ngoài có ghi vụ số 4721(1426)/24 Q1, các chữ ký ghi tên Thiếu tá PTQ, LAK. Bên trong có 01 gói nylon chứa bột là ma túy ở thể rắn, loại Heroine, khối lượng còn lại sau giám định.

Lời nói sau cùng bị cáo KVB đã nhận thấy hành vi vi phạm pháp luật của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên (sau này là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên Công an Thành phố Hồ Chí Minh), Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên (sau này là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh) trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng như người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo KVB khai nhận như sau:

Vào ngày 14 tháng 4 năm 2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên V điều khiển xe mô tô hiệu Honda, biển kiểm soát XXT1-552.XX đến khu vực Bùi Viện, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh mua 100.000 đồng tiền ma túy Heroine của TVH để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, Bằng cất giấu ma túy trong túi áo phía trước, bên trái của B đang mặc rồi điều khiển xe mô tô lưu thông đến trước Trần Hưng Đạo, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị phát hiện, bắt giữ. Theo Kết luận giám định số 4721/KL-KTHS ngày 22/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 gói niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên KVB, và hình dấu Công an Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1. Bên trong có 01 gói nylon chứa bột màu trắng, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0958 gam, loại Heroine. Mặc dù trọng lượng ma túy bị cáo tang trữ không đủ định lượng để truy tố

nhưng qua xác minh, hiện bị cáo KVB có 01 tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới. Do đó hành vi của bị cáo B đủ cơ sở xử lý hình sự về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" vì vậy Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025 là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Trước khi phạm tội, bị cáo KVB hoàn toàn biết rõ hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, biết rõ tác hại của việc tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vẫn bất chấp pháp luật và lao vào con đường phạm tội. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo B không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy và bài trừ tệ nạn sử dụng trái phép chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân trực tiếp làm phát sinh các tội phạm khác và làm lan truyền các căn bệnh nguy hiểm chưa có thuốc chữa trong nhân dân. Do vậy bị cáo B phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành vi mà mình đã gây ra.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Mặc dù bị cáo không có tình tiết tăng nặng, tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, có nhiều tiền án và có 01 tiền sự, bị cáo đã bị xử phạt tù nhiều lần về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nhưng vẫn không lấy đó làm bài học, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, nay bị cáo B tiếp tục phạm tội. Do vậy, cần phải có mức án nghiêm khắc để giúp bị cáo cải tạo thành công dân tốt sau này.

Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội với tính chất nhằm phục vụ mục đích nhu cầu ích kỷ của cá nhân nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét cho bị cáo một mức án phù hợp để đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân tốt sau này. Xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn, hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Đối với đối tượng TVH bán ma túy cho bị cáo Bằng đã bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử theo Bản án số 236/2024/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2024 nên tòa miễn xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda, biển kiểm soát XXT1-552.XX, số khung: RLHHC09016Y47XXXX, số máy: HC09E647XXXX là phương tiện bị cáo B sử dụng để đi mua ma túy. Kết quả giám định số khung, số máy không thay đổi. Qua xác minh, chủ sở hữu tên NTNL. Bà L khai do sống chung với nhau như vợ chồng với B, nên bà L cho B mượn xe mô tô để đi lại, không biết B sử dụng làm phương tiện phạm tội và yêu cầu được nhận lại xe mô tô trên. Lời khai của bà L phù hợp

với lời khai của bị cáo B nên giao trả cho bà L như đề nghị của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ.

Đối với 01 gói niêm phong bên ngoài có ghi vụ số 4721(1426)/24 Q1, các chữ ký ghi tên Thiếu tá PTQ, LAK. Bên trong có 01 gói nylon chứa bột là ma túy ở thể rắn, loại Heroine, khối lượng còn lại sau giám định, tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật nên tịch thu, tiêu hủy là có căn cứ.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 tại phiên tòa phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nghĩ nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo KVB đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo KVB 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 18 tháng 02 năm 2025.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Giao trả: 01 xe mô tô hiệu Honda, biển kiểm soát XXT1-552.XX, số khung: RLHHC09016Y47XXXX, số máy: HC09E647XXXX (xe đã cũ, số khung, số máy không thay đổi, không kiểm tra máy móc bên trong) cho bà NTNL, sinh năm 1973; Địa chỉ: Phạm Thế Hiển, phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên ngoài có ghi vụ số 4721(1426)/24 Q1, các chữ ký ghi tên Thiếu tá PTQ, LAK. Bên trong có 01 gói nylon chứa bột là ma túy ở thể rắn, loại Heroine, khối lượng còn lại sau giám định.

(Vật chứng giao trả, tịch thu, tiêu hủy ghi trong Phiếu nhập kho vật chứng số 31/2025/PNK-PTTGKVQ1 ngày 18 tháng 7 năm 2025, hiện đang được tạm giữ tại kho vật chứng thuộc Trại tạm giam Chí Hòa – Phân trại tạm giam khu vực Quận 1).

Áp dụng Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH3 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
-TAND Tp.HCM;
-VKSND Tp.HCM;
-VKSNDKV1,TPHCM;
-Công an TPHCM;
-Sở Tư Pháp;
-Phòng Thi hành án dân sự KV1;
-Các đương sự;
-Lưu VP, Hồ sơ(...)

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành

TAND KHU VỰC 1

ZJI150925.TL.QDBA
2244